

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 80/2001/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 05 tháng 11 năm 2001

NGHỊ ĐỊNH

**CỦA CHÍNH PHỦ SỐ 80/2001/NĐ-CP NGÀY 05 THÁNG 11 NĂM 2001 HƯỚNG
DẪN VIỆC KIỂM SOÁT CÁC HOẠT ĐỘNG HỢP PHÁP LIÊN QUAN ĐẾN MA
TÚY Ở TRONG NƯỚC**

CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;
Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 09 tháng 12 năm 2000;
Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,*

NGHỊ ĐỊNH:

Chương 1:

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy ở trong nước, bao gồm cho phép theo dõi, kiểm tra, giám sát các hoạt động nghiên cứu, giám định, sản xuất, bảo quản, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, phân phối, sử dụng, xử lý, trao đổi chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất trong các lĩnh vực y tế, công nghiệp, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, huấn luyện nghiệp vụ, điều tra tội phạm về ma túy và phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động đó vào mục đích khác.

Việc kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy vì mục đích quốc phòng, an ninh không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.

Điều 2.

1. Nghiêm cấm việc sử dụng trong lĩnh vực y tế nguyên liệu, thành phẩm và bán thành phẩm có chứa các chất quy định trong Danh mục I được ban hành kèm theo Nghị định số 67/2001/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2001 của Chính phủ ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất. Trường hợp sử dụng các chất đó để phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm về ma túy phải được phép của Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Bộ trưởng Bộ Công an.

2. Việc nghiên cứu, giám định, sản xuất, vận chuyển, bảo quản, tàng trữ, mua bán, phân phối, sử dụng, xử lý, trao đổi chất ma túy và tiền chất quy định trong các Danh mục II, III, IV (ban hành kèm theo Nghị định số 67/2001/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2001 của Chính phủ) trong các lĩnh vực y tế, công nghiệp, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, huấn luyện nghiệp vụ, điều tra tội phạm về ma túy phải được kiểm soát nghiêm ngặt. Việc sản xuất các chất này không bao hàm việc trồng cây có chứa chất ma túy.

Điều 3.

1. Các cơ quan có thẩm quyền trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp kiểm soát chặt chẽ các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy ở trong nước.
2. Cá nhân, cơ quan, tổ chức tiến hành các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy ở trong nước phải tuân thủ các quy định của Luật Phòng, chống ma túy và Nghị định này, các văn bản pháp luật khác có liên quan và chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương 2:

KIỂM SOÁT VIỆC SẢN XUẤT, PHA CHẾ THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỞNG THẦN, TIỀN CHẤT

Điều 4. Chỉ những tổ chức, cá nhân sau đây mới được sản xuất, pha chế thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất trong các lĩnh vực y tế, công nghiệp :

1. Các doanh nghiệp có chức năng sản xuất thuốc, đáp ứng các điều kiện chuyên môn kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế và được Bộ Y tế cho phép mới được sản xuất nguyên liệu, thành phẩm, bán thành phẩm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất.
2. Bệnh viện, Viện Nghiên cứu có giường bệnh được pha chế thành phẩm thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất cho người bệnh điều trị nội trú và ngoại trú.
3. Các doanh nghiệp được Bộ Công nghiệp chỉ định sản xuất các tiền chất sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp.
4. Cá nhân đủ điều kiện theo quy định của Bộ Y tế, Bộ Công nghiệp.

Điều 5. Bộ Y tế quy định cụ thể về trình tự, thủ tục cho phép sản xuất, pha chế thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất sử dụng trong lĩnh vực y tế.

Bộ Công nghiệp quy định cụ thể về trình tự, thủ tục cho phép sản xuất các tiền chất sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp.

Bộ Y tế, Bộ Công nghiệp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình hướng dẫn, lập hồ sơ theo dõi số lượng, chất lượng, thời hạn sử dụng và quy trình sản xuất, pha chế thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất sử dụng trong các lĩnh vực y tế, công nghiệp và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo, bảo quản. Hồ sơ phải được lưu giữ trong thời hạn do Bộ Y tế, Bộ Công nghiệp quy định.

Chương 3:

KIỂM SOÁT VIỆC GIAO, NHẬN, TÀNG TRỮ, VẬN CHUYỂN CHẤT MA TÚY, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỞNG THẦN, TIỀN CHẤT

Điều 6.

1. Bộ Y tế, Bộ Công nghiệp, Bộ Công an trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định người có đủ điều kiện được trực tiếp giao, nhận, tàng trữ, vận chuyển chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất sử dụng trong lĩnh vực y tế, công nghiệp, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, huấn luyện nghiệp vụ, điều tra tội phạm về ma túy.

2. Người nhận hàng quy định tại khoản 1 Điều này phải có giấy tờ cần thiết và chịu trách nhiệm về chất lượng, số lượng, chủng loại các chất đó trong quá trình vận chuyển và giao đầy đủ cho người có trách nhiệm trực tiếp quản lý.

3. Người giao hàng quy định tại khoản 2 Điều này phải kiểm tra đối chiếu về nồng độ, hàm lượng, số lượng, chất lượng, số lô hàng, hạn sử dụng. Khi giao, nhận xong hai bên giao, nhận phải ký và ghi rõ họ tên vào chứng từ xuất kho, nhập kho.

Điều 7. Chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phải được bảo quản ở một khu vực riêng trong kho hoặc kho riêng, phải bảo đảm an toàn.

Điều 8.

1. Chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần trong quá trình vận chuyển phải được đóng gói, niêm phong; trên bao bì ghi rõ nơi xuất, nhập, tên gọi, số lượng và phải có hồ sơ kèm theo. Trong mọi trường hợp, việc đóng gói phải có Phiếu đóng gói kèm theo hòm, kiện, hộp dùng để đóng gói ghi rõ tên chất, nồng độ, hàm lượng (nếu có), số lượng, ngày đóng gói và tên người đóng gói để dễ kiểm tra, xác định.

Cá nhân, cơ quan, tổ chức có hàng vận chuyển phải có biện pháp bảo đảm an toàn, không để hàng bị thất thoát và chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng hàng của mình.

2. Bộ Công an quy định cụ thể việc vận chuyển các chất quy định tại khoản 1 Điều này để phục vụ cho đấu tranh chống tội phạm về ma túy. Bộ Y tế, Bộ Công nghiệp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình quy định cụ thể việc vận chuyển các chất quy định tại khoản 1 Điều này để phục vụ các nhu cầu y tế, công nghiệp, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học.

Chương 4:

KIỂM SOÁT VIỆC PHÂN PHỐI, MUA BÁN, SỬ DỤNG, TRAO ĐỔI CHẤT MA TÚY, THUỐC GÂY NGHIỆN, THUỐC HƯỚNG THẦN, TIỀN CHẤT

Điều 9.

1. Bộ Y tế quy định cụ thể chế độ phân phối, mua bán, sử dụng, trao đổi chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất sử dụng trong lĩnh vực y tế, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học.

2. Bộ Công nghiệp quy định cụ thể chế độ phân phối, mua bán, sử dụng, trao đổi tiền chất sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp.

3. Bộ Công an quy định cụ thể chế độ phân phối, mua bán, sử dụng, trao đổi chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phục vụ nghiên cứu, giám định, huấn luyện nghiệp vụ, điều tra tội phạm về ma túy.

Điều 10. Các cơ sở y tế thuộc Quân đội nhân dân và Công an nhân dân được mua thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần tại Công ty dược phẩm Trung ương hoặc Công ty dược phẩm cấp tỉnh theo kế hoạch dự trù và đã được cơ quan có thẩm quyền của Bộ Y tế duyệt.

Điều 11.

1. Thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phải có nhãn và được bảo quản theo đúng quy định. Nhãn thuốc phải ghi rõ tên chất, thành phần, nồng độ, hàm lượng, các chỉ định và chống chỉ định, thời hạn sử dụng, cơ sở sản xuất.

2. Các tiền chất sử dụng trong các lĩnh vực y tế, công nghiệp, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học phải có nhãn và bảo quản theo đúng quy định. Nhãn phải ghi rõ tên chất, thành phần, nồng độ, hàm lượng, thời hạn sử dụng, cơ sở sản xuất.

Điều 12. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị có nhu cầu sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất để sử dụng trong các lĩnh vực y tế, công nghiệp, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học phải lập dự trù theo mẫu quy định chung. Bộ Y tế duyệt dự trù thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần cho từng tuyến theo nhu cầu hàng năm. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có nhu cầu sử dụng các tiền chất trong lĩnh vực công nghiệp phải lập kế hoạch và thông báo cho Bộ Công nghiệp.

Chương 5:

CHẾ ĐỘ GHI CHÉP, BÁO CÁO

Điều 13.

1. Cơ sở sản xuất chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phải mở sổ theo mẫu, lập hồ sơ theo dõi số lượng, chất lượng, thời hạn sử dụng, quy trình sản xuất, thực hiện chế độ bảo quản, báo cáo, thống kê theo quy định của Bộ Y tế, Bộ Công nghiệp. Các sổ sách, chứng từ phải lưu giữ trong thời hạn do Bộ Y tế, Bộ Công nghiệp quy định. Hết thời hạn lưu giữ sổ sách, chứng từ, Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm lập hội đồng để tiến hành huỷ sổ sách, chứng từ đó và phải lập biên bản.

2. Cơ sở mua bán, cấp phát chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần phải mở sổ theo dõi việc xuất, nhập kho. Phiếu xuất kho, nhập kho các chất này không được viết chung với các loại hàng hoá, vật tư khác.

3. Trong thời hạn mười ngày kể từ khi nhập kho chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, đơn vị quản lý phải báo cáo ngay về Bộ chủ quản.

Điều 14.

1. Nhà thuốc, phòng khám, chữa bệnh tư, cơ sở trực thuộc trung tâm y tế cấp huyện báo cáo hàng tháng lên trung tâm y tế cấp huyện về các hoạt động liên quan đến thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần. Hiệu thuốc trực thuộc doanh nghiệp kinh doanh thuốc cấp tỉnh báo cáo hàng tháng về doanh nghiệp kinh doanh thuốc cấp tỉnh. Thời gian gửi báo cáo là ngày 25 hàng tháng.

2. Bệnh viện cấp tỉnh và cấp huyện, doanh nghiệp kinh doanh thuốc, trạm điều dưỡng thương binh, bệnh viện và cơ sở y tế ngành đóng trên địa bàn tỉnh báo cáo hàng tháng tới Sở y tế về các hoạt động liên quan đến thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần. Thời gian gửi báo cáo là ngày 25 hàng tháng.

3. Các đơn vị y tế thuộc Bộ Giao thông vận tải báo cáo trực tiếp với Sở Y tế giao thông vận tải về các hoạt động liên quan đến thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần.

4. Các bệnh viện, cơ sở y tế thuộc lực lượng Công an nhân dân báo cáo trực tiếp với Cục Y tế Bộ Công an. Các đơn vị quân y báo cáo trực tiếp với Cục Quân y Bộ Quốc phòng.

Bộ Giao thông vận tải, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình hướng dẫn cụ thể chế độ báo cáo để phù hợp với công tác quản lý được trong ngành mình.

Điều 15. Vào ngày 25 tháng 6 và ngày 25 tháng 12 hàng năm, mọi cơ sở sản xuất, tồn trữ, phân phối, mua bán, sử dụng, trao đổi chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất phải kiểm kê tồn kho và làm báo cáo 6 tháng đầu năm và báo cáo năm gửi lên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp. Các đơn vị y tế trực thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế cấp tỉnh, Cục Quân y Bộ Quốc phòng, Cục Y tế Bộ Công an và Sở Y tế Bộ Giao thông vận tải báo cáo 6 tháng đầu năm về Bộ Y tế. Các đơn vị công nghiệp báo cáo 6 tháng đầu năm về Bộ Công nghiệp.

Điều 16. Mọi cơ sở sản xuất, điều chế, tồn trữ, vận chuyển, phân phối, mua bán, sử dụng, xử lý, trao đổi chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất sử dụng trong các lĩnh vực y tế, công nghiệp, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học, huấn luyện nghiệp vụ, điều tra tội phạm về ma túy đều phải báo cáo khẩn tới cơ quan quản lý trực tiếp trong trường hợp có sự nhầm lẫn, ngộ độc, bị thất thoát các chất này do mọi nguyên nhân.

Điều 17. Khi chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và tiền chất không thuộc quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 24 (Luật Phòng, chống ma túy) cần xử lý thì đơn vị quản lý phải báo cáo lên cơ quan cấp trên trực tiếp, ghi rõ lý do, phương pháp xử lý. Việc xử lý chỉ được thực hiện khi cơ quan cấp trên có thẩm quyền phê duyệt bằng văn bản. Thủ trưởng các đơn vị phải thành lập hội đồng xử lý và phải lập biên bản theo mẫu quy định. Khi xử lý xong phải gửi biên bản và báo cáo lên cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp.

Chương 6:

TỔ CHỨC KIỂM SOÁT CÁC HOẠT ĐỘNG HỢP PHÁP LIÊN QUAN ĐẾN MA TUÝ Ở TRONG NƯỚC

Điều 18. Bộ Công an có trách nhiệm:

1. Phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, cá nhân, địa phương thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy ở trong nước nhằm phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động đó nhằm mục đích bất hợp pháp.
2. Tổng hợp kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch tổng thể dài hạn và hàng năm về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy ở trong nước của các Bộ, ngành trình Chính phủ.
3. Ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý, kiểm tra, kiểm soát chất ma túy và tiền chất phục vụ đấu tranh chống tội phạm về ma túy.

Điều 19. Bộ Y tế có trách nhiệm ban hành danh mục, quy chế quản lý thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, tiền chất sử dụng trong lĩnh vực y tế, phân tích, kiểm nghiệm, nghiên cứu khoa học và tổ chức thực hiện quy chế đó.

Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các Bộ, ngành, tổ chức, cá nhân, địa phương thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trong nước.

Điều 20. Bộ Công nghiệp có trách nhiệm ban hành danh mục tiền chất sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp; ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý các tiền chất đó.

Điều 21.

1. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện và phối hợp với các cơ quan hữu quan kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy ở trong nước.
2. Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm thực hiện việc kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy ở trong nước tại địa phương mình.

Điều 22. Các cơ quan quy định tại các điều từ Điều 18 đến Điều 26 của Nghị định này, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao và thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy ở trong nước; xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

Chương 7:

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Kinh phí phục vụ cho việc kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy ở trong nước do ngân sách nhà nước cân đối, bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ Công nghiệp.

Kinh phí phục vụ cho việc kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy trong nước của các địa phương được cân đối trong dự toán chi ngân sách địa phương hàng năm.

Điều 24. Bộ Y tế, Bộ Công nghiệp, Bộ Công an quy định cơ quan quản lý chuyên ngành đối với việc kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy ở trong nước.

Điều 25. Nghị định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 26. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Phan Văn Khải

(Đã ký)